

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phân cấp thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc và lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 10884/TTr-SXD ngày 20/6/2026; Công văn số 3237-CV/ĐU ngày 02/7/2026 của Đảng ủy UBND thành phố; Công văn số 6953/VP-ĐTĐT ngày 30/6/2026 của Văn phòng UBND thành phố về việc lấy phiếu ý kiến thành viên UBND thành phố;

Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định Quy định phân cấp thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc và lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị, Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn và lập Danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Quyết định này áp dụng đối với: Các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến công tác quản lý kiến trúc trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Ủy ban nhân



dân các xã, phường, đặc khu thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc và lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị; Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố trong việc phối hợp hướng dẫn, thẩm định và kiểm tra, giám sát thực hiện nội dung phân cấp; Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động kiến trúc, lập hồ sơ quy chế quản lý kiến trúc và danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Thẩm quyền lập Quy chế quản lý kiến trúc và Danh mục công trình kiến trúc có giá trị

1. Phân cấp cho Sở Xây dựng tổ chức lập Quy chế quản lý kiến trúc, Danh mục công trình kiến trúc có giá trị đối với khu vực Đô thị Đà Nẵng, Đô thị Hội An, Đô thị Tam Kỳ.

2. Phân cấp cho UBND cấp xã tổ chức lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị, điểm dân cư nông thôn và lập Danh mục công trình kiến trúc có giá trị thuộc ranh giới hành chính quản lý (trừ các khu vực quy định tại khoản 1 Điều này).

Điều 3. Thẩm quyền thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc và Danh mục công trình kiến trúc có giá trị

1. Sở Xây dựng tổ chức thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND thành phố.

2. Đối với Quy chế quản lý kiến trúc do UBND cấp xã tổ chức lập, giao Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện tổ chức thẩm định theo quy định (thông qua việc phân công cơ quan chuyên môn tham mưu).

3. Sở Xây dựng chủ trì thẩm định Danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên toàn địa bàn thành phố.

Điều 4. Thẩm quyền phê duyệt, ban hành Quy chế quản lý kiến trúc và Danh mục công trình kiến trúc có giá trị

1. UBND thành phố phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc Đô thị Đà Nẵng, Đô thị Hội An, Đô thị Tam Kỳ; Danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên toàn địa bàn thành phố.

2. Phân cấp cho UBND cấp xã phê duyệt, ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị (trừ các khu vực quy định tại khoản 1 Điều này) và Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn thuộc phạm vi quản lý.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm ban hành hướng dẫn chuyên môn; kiểm tra, giám sát việc thực hiện của UBND cấp xã; định kỳ báo cáo UBND thành phố trước ngày 31/12 hàng năm.

2. UBND cấp xã có trách nhiệm bố trí kinh phí và nhân lực chuyên môn để triển khai các nhiệm vụ được phân cấp.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc quy định phân cấp, ủy quyền lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc quy định phân cấp, ủy quyền lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về phân cấp lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (cũ).

3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy, HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị Đà Nẵng;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, SXD.

15/11

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Nam